

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:109/2020/HS-PT

Ngày 06/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chất

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn

Bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Thế A, do có kháng nghị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện M đối với bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo bị kháng nghị: Phạm Thế A (tên gọi khác là C), sinh năm 1991 tại phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Khu S, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Ngô Thị B; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07 ngày 23/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt ngày 03/8/2011); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2020 đến ngày 13/7/2020, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế A có thời gian làm công nhân cùng với anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 ở thôn V, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương. Chiều ngày 02/02/2013, Thế A đón xe khách từ Quảng Ninh đến chơi và ngủ tại nhà anh D. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/02/2013, do bị đau mắt nên Thế A hỏi anh D

mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius BKS 34P7-1542 đi khám mắt, anh D đồng ý. Thế A điều khiển xe mô tô ra hiệu thuốc tại thôn V mua thuốc rồi tiếp tục điều khiển xe đến đoạn đường cánh đồng thôn V thì nảy sinh ý định mang xe mô tô của D đi bán lấy tiền tiêu xài. Ngay sau đó Thế A điều khiển xe đi về hướng Quảng Ninh. Trên đường đi Thế A gặp một người đàn ông không quen biết bán chiếc xe mô tô của anh D được 3.000.000đ rồi đón xe bỏ trốn vào miền Nam sinh sống, số tiền bán xe Thế A đã chi tiêu hết. Ngày 10/5/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện M ra quyết định truy nã đối với Thế A. Ngày 10/7/2020, Phạm Thế A đến Công an phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh đầu thú.

Tại biên bản xác định giá tài sản số 05/BB-HĐ ngày 15/3/2013, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - huyện M xác định: 01 xe mô tô BKS 34P7-1542, loại xe Sirius màu đỏ, đen trị giá 9.166.300đ.

Tại bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện M căn cứ điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử phạt Phạm Thế A 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2020. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21 tháng 9 năm 2020, VKSND huyện M kháng nghị một phần bản án sơ thẩm, đề nghị TAND tỉnh Hải Dương sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương trình bày giữ nguyên quyết định kháng nghị của VKSND huyện M. Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Thế A về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Đối với hành vi Trộm cắp tài sản bị TAND huyện B, tỉnh Quảng Ninh xét xử ngày 23/3/2010 thì bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, thuộc trường hợp được coi là không có án tích, Tòa án huyện M áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo là không đúng. Do đó đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo từ 3-6 tháng tù.

- Bị cáo có mặt, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của VKS, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng nghị của VKSND huyện M trong thời hạn quy định tại Điều 337 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/02/2013, Phạm Thế A mượn xe mô tô Sirius biển kiểm soát 34P7-1542 của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 ở thôn V, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương. Sau khi mượn xe Thế A nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đem bán xe mô tô cho người không quen biết được 3.000.000 đồng và tiêu xài hết. Xe mô tô trị giá 9.166.300 đồng. Do đó Tòa án nhân dân huyện M xét xử bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng nghị của VKS thì thấy: Bị cáo ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Năm 2010 bị cáo bị TAND huyện B, tỉnh Quảng Ninh xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Cấp sơ thẩm xác định bị cáo chưa được xóa án tích, đến ngày 03/02/2013 tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản của anh D nên phải chịu tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên và xử phạt bị cáo 12 tháng tù.

Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, thấy rằng bị cáo Thế A sinh ngày 28/8/1991; bị TAND huyện B xét xử về hành vi trộm cắp tài sản bị cáo thực hiện khi chưa đủ 18 tuổi và bị xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 (là tội phạm nghiêm trọng). Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS 2015 thì hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản bị xét xử năm 2010 của bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích. Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là không đúng. Do đó có căn cứ chấp nhận kháng nghị

của VKS, sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện M; sửa bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương về điều luật áp dụng và hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế A (tên gọi khác là C) **09(Chín)** tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2020.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06/11/2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện M (2 bản);
- VKSND huyện M;
- CQCSĐT – CA huyện M;
- CQTHAHS – CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Chất